

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024*(Kèm theo Báo cáo số 229/BC-STC ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Sở Tài chính)**Đơn vị: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	9.323.446	13.873.720	149%	96%
I	Thu cân đối NSNN	2.951.000	3.287.000	111%	118%
1	Thu nội địa	2.951.000	3.287.000	111%	118%
2	Thu từ dầu thô				
3	Thu cân đối từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu				
4	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	130.000	4.005.003	3081%	84%
B	TỔNG CHI NSDP	9.376.646	13.912.602	148%	97%
I	Chi cân đối NSDP	7.601.606	8.238.644	108%	107%
1	Chi đầu tư phát triển	1.389.512	1.769.485	127%	105%
2	Chi thường xuyên	6.028.147	6.458.336	107%	108%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	5.500	9.822	179%	212%
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000	1.000	100%	100%
5	Dự phòng ngân sách	152.216			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP	1.570.368	2.086.649	133%	89%
III	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện	204.672	204.672		
IV	Chi nộp trả ngân sách cấp trên		26.390		
V	Chi chuyển nguồn sang năm sau		3.356.247		
C	BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP	53.200	38.882	73%	
D	CHI TRẢ NỢ GÓC	27.200	20.279	75%	146%